

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 05 /2018/HNGĐ - ST
Ngày 16/8/2018
Vụ “Ly hôn giữa Dương Thị Huyền
O và Đoàn Thọ H”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Điệp.
2. Ông Nguyễn Như Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lệ An – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Hội trường Tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 30/2018/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Huyền O, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình - Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đoàn Thọ H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn An Lộng, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 4 năm 2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị Huyền O trình bày:

Chị Dương Thị Huyền O và anh Đoàn Thọ H yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/10/2011 tại UBND xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với bố, mẹ chồng tại thôn An Lộng, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Đến cuối năm 2012 hai vợ chồng vào Thành phố Đà Nẵng làm ăn và cuối năm 2013 trở lại sinh sống tại nhà bố mẹ chồng. Tháng 9/2014, chị O đi xuất khẩu lao động ở Malaysia và đến tháng 9/2017 chị O trở về sinh sống với anh H. Quá trình chung sống từ khi kết hôn đến đầu năm 2015 không có mâu thuẫn gì lớn, cho đến giữa năm 2015, khi chị O đang ở Malaysia thì vợ chồng thường xuyên gây gổ, cãi vã nhau trên điện thoại, nguyên nhân anh H ở nhà không chịu khó làm ăn, chơi bời. Đến tháng 9/2017 chị O về nước và vợ chồng mâu thuẫn ngày càng lớn, có lần vì mâu thuẫn vợ chồng mà anh H giam lỏng

chị O tại một nhà nghỉ ở thành phố Huế hơn một tháng nên chị O báo Công an yêu cầu giải quyết, sau đó chị O về sống với bố mẹ đẻ tại thôn 6, xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Sau khi về sống với bố mẹ đẻ, anh H lại đến nhà bố mẹ đẻ chị O để đánh đập chị O gây thương tích nên chị O phải điều trị tại bệnh viện huyện bố Trạch hơn 10 ngày. Chị O thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài. Vì vậy, chị O đề nghị được ly hôn với anh H càng sớm càng tốt để mỗi người tự lo cuộc sống riêng.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đoàn Băng B, sinh 26/10/2011, do anh H đánh đập chị O nên chị O phải về sống với bố mẹ đẻ và giao cháu B cho anh H nuôi dưỡng tại thôn An Lộng, xã Triệu Hòa, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, nhưng thực tế anh H không quan tâm đến cháu B mà chủ yếu nhờ ông bà nội. Nếu ly hôn chị O có nguyện vọng nuôi cháu Đoàn Băng B vì anh H không quan tâm đến con chung, thường xuyên làm ăn xa nhà và chị O không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Đoàn Thọ H đến trình bày ý kiến, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh H vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị: Xử cho chị Dương Thị Huyền O được ly hôn với anh Đoàn Thọ H. Về con chung: Giao cháu Đoàn Băng B, sinh ngày 26/10/2011 cho chị O chăm sóc nuôi dưỡng, chị O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Về án phí: Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Đoàn Đức T là bố đẻ của anh Đoàn Thọ H và ông T cam đoan sẽ giao tận tay cho anh Đoàn Thọ H. Hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt thông báo thụ lý vụ án nhưng anh H vẫn không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị O. Ngày 14/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong ban hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 31/5/2018 nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã lập biên bản không tiến hành hòa giải được với sự chứng kiến của chị O. Do anh H vắng mặt nên Tòa án đã ban hành thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 vào ngày 20/6/2018 nhưng anh H vẫn vắng mặt. Ngày 18/7/2018, Tòa án xác minh tại ông

Đoàn Đức T là bố đẻ của anh Đoàn Thọ H thì ông T cho biết sau khi ông nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và ông đã trực tiếp giao tận tay cho anh Đoàn Thọ H nhưng anh H không có ý kiến gì. Ngày 20/7/2018, Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định thời gian mở phiên tòa ngày 07/8/2018 nhưng anh H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án hoãn phiên tòa và ấn định xét xử lại ngày 16/8/2018. Tại phiên tòa hôm nay, anh Đoàn Thọ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ tình cảm*: Hôn nhân giữa chị Dương Thị Huyền O và anh Đoàn Thọ H là hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/10/2011. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Theo chị O thì nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do anh H không chịu khó làm ăn, chơi bời và quá trình chung sống anh H có đánh đập chị O phải điều trị tại Bệnh viện. Qua xác minh tại chính quyền địa phương, Hội phụ nữ xã cũng như gia đình của anh H thì nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh H không chịu khó làm ăn nên hai vợ chồng đã sống ly thân gần một năm nay và từ đó đến nay anh H cũng không có giải pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O, anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị O và anh H hiện sống ly thân nên chị O yêu cầu được ly hôn với anh H là có căn cứ, do đó cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị O, xử cho chị O được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng chị O và anh H có 01 người con chung là cháu Đoàn Băng B, sinh ngày 26/10/2011. Nếu ly hôn, chị O anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng là xem xét đến điều kiện, khả năng phát triển về mọi mặt của cháu. Qua xác minh tại gia đình anh H, thì ông Đoàn Đức T là bố anh H cho biết anh H thường xuyên đi làm ăn, thỉnh thoảng mới về thăm nhà, cháu B chủ yếu sống với ông bà nội, anh H không quan tâm gì đối với con cái. Riêng về chị O hiện tại làm nghề kinh doanh tự do, có thu nhập ổn định, chính quyền địa phương xác nhận chị O thu nhập mỗi tháng từ 4.000.000 đến 5.000.000 đồng, nên cần giao cháu Đoàn Băng B cho chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị O không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

[5] *Về án phí*: Chị Dương Thị Huyền O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014:

1. Về quan hệ tình cảm: Xử chấp nhận cho chị Dương Thị Huyền O được ly hôn với anh Đoàn Thọ H.

2. Về con chung: Xử giao cháu Đoàn Băng B, sinh 26/10/2011 cho chị Dương Thị Huyền O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đoàn Thọ H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đoàn Thọ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung; chị O không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc con. Anh H không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị O có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 29/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc chị Dương Thị Huyền O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004290 ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong. Chị O đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Dương Thị Huyền O có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đoàn Thọ H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- UBND xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND huyện Triệu Phong;*
- *Chi cục THADS huyện Triệu Phong;*
- *UBND xã Húc, huyện Hướng hóa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS,VT.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Phước

